TÒA ÁN NHA DA **HUYỆN G** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 36/2020/QĐST-HNGĐ	*G, ngày 07 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH GIA LAI

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 41/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Ksor H.

Địa chỉ: Làng M, xã N, huyện G, tỉnh Gia Lai.

- Chị Siu D.

Địa chỉ: Làng B, xã C, huyện G, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhA: Anh Ksor H và chị Siu D tự nguyện kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 34/2014 ngày 07 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân xã C, huyện G, tỉnh Gia Lai. Anh chị đã được Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành; hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Ksor H và chị Siu D đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Siu Kim A, sinh ngày 12-01-2012; sự thỏa thuận của anh chị bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con.

[3] Về chia tài sản chung: Anh Ksor H và chị Siu D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Ksor H và chị Siu D thỏa thuận chị D chịu toàn bộ lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhA: Anh Ksor H và chị Siu D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Siu Kim A, sinh ngày 12 tháng 01 năm 2012 cho chị Siu D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dA sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Ksor H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Siu Kim A mỗi tháng 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), cấp dưỡng định kỳ vào ngày 28 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 28 tháng 8 năm 2020.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật DA sự.

- Về chia tài sản chung: Anh Ksor H và chị Siu D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Siu D chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng, được trừ vào tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0006081 ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dA sự huyện G, tỉnh Gia Lai. Chị D đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện G;
- CCTHADS huyện G;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Đính